

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành danh mục tài sản mua sắm tập trung  
trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Luật Đầu thầu ngày 26 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Công văn số 521/STC-QLGCS ngày 04 tháng 3 năm 2019.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành Danh mục tài sản mua sắm tập trung trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế, bao gồm: Máy vi tính để bàn và máy vi tính xách tay nguyên bộ sử dụng thường xuyên, phổ biến trong các cơ quan, đơn vị.

**Điều 2.** Danh mục tài sản mua sắm tập trung quy định tại Điều 1 Quyết định này được áp dụng đối với các đơn vị dự toán được cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí trong dự toán đầu năm từ 50.000.000 đồng trở lên để mua sắm.

**Điều 3. Tổ chức thực hiện**

1. Giám đốc Sở Tài chính có trách nhiệm tổ chức, kiểm tra và hướng dẫn các cơ quan, tổ chức, đơn vị triển khai thực hiện theo đúng quy định tại Quyết định này.

2. Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu phát sinh vướng mắc; các cơ quan, đơn vị, tổ chức phản ánh kịp thời về Sở Tài chính để tổng hợp, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết.

**Điều 4. Hiệu lực thi hành**

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 6 năm 2019 và thay thế

Quyết định số 40/2016/QĐ-UBND ngày 09 tháng 6 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố danh mục tài sản mua sắm tập trung trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

**Điều 5.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính; Thủ trưởng các Sở, ban ngành đoàn thể cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố Huế; Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức và đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 5;
- Bộ Tài chính;
- Cục KTVB QPPL (Bộ Tư pháp);
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Cổng TTĐT, Công báo tỉnh;
- VP: CVP, các PCVP;
- Lưu: VT, TC.

